

Số: 34 /TB-VC2-V1

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án Nguyễn Văn Th và đồng phạm bị hủy án để điều tra lại

Thông qua công tác giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ án Nguyễn Văn Th và đồng phạm bị hủy án để điều tra lại, VKSND cấp cao tại Đà Nẵng nhận thấy cần thông báo đến các VKSND địa phương trong khu vực Miền Trung - Tây Nguyên như sau:

I. Nội dung và quá trình tố tụng của vụ án

Tối ngày 25/01/2022, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Tân P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V cùng nhau nhậu tại quán S ở xã B, huyện T, tỉnh Q.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm rủ nhau từ huyện T vào thành phố T, tỉnh Q để tiếp tục nhậu. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Th, P, Đ và V đến quán 3K trên đường K, phường A, thành phố T, tỉnh Q để tìm bàn nhậu nhưng thấy quán đông người nên không vào mà đứng trước quán. Tại đây, Th biết Nguyễn Công T đang nhậu trong quán này nên dùng điện thoại nhắn tin cho T ra nói chuyện. Sau khi T ra gặp thì Th, P, Đ, V, T rủ nhau góp tiền mua ma túy và tìm địa điểm để sử dụng. Th, P, V mỗi người góp 1.000.000 đồng, Đ góp 2.000.000 đồng, T góp 1.500.000 đồng, tổng cộng góp được 6.500.000 đồng. Số tiền trên Th cất giữ để mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng. Sau đó, Th sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro gắn sim số 0975445606 của Th liên hệ qua mạng xã hội với một người đàn ông có tên Facebook là "Trần Minh" hỏi mua 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy MDMA với giá 3.500.000 đồng, đồng thời hỏi địa điểm để sử dụng. Tiếp đó, P, Đ, V, T đi cùng Th đến địa điểm mà "Trần Minh" hẹn Th đến nhận ma túy. Tại đây, "Trần Minh" giao 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy MDMA cho Th rồi "Trần Minh" dẫn Th, P, Đ, V, T đến quán karaoke Q tại phường P, thành phố T, tỉnh Q để nhóm của Th hát karaoke và sử dụng ma túy. Khi vào đến tầng 1 của quán karaoke, Th đưa số ma túy vừa mua được cho P mang lên phòng hát để trên bàn kính trong phòng, còn Th đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, Th dùng điện thoại nhắn tin rủ D (sinh ngày 20/8/2005) và N (sinh ngày 16/02/2004) đến quán karaoke Q để sử dụng ma túy.

Sau khi đi vệ sinh xong, Th đi lên phòng hát lấy gói ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ rồi lấy thẻ ATM của Th mang theo nghiền nhỏ Ketamine chia ra thành nhiều đường, đồng thời chia ma túy MDMA ra để cả nhóm sử dụng. Khoảng 23 giờ 30

phút cùng ngày, khi D và N đến quán karaoke Q thì được Th dẫn vào phòng hát nêu trên. Tại đây, D và N được Th cho sử dụng ma túy và không phải góp tiền.

Đến 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, khi Th, P, Đ, V, T, D và N đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, tỉnh Q kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm: 01 cục chất rắn không rõ hình dạng, màu xanh để trên bàn (qua thử nhanh xác định là ma túy, loại MDMA - ký hiệu mẫu A1); chất rắn dạng tinh thể màu trắng phát hiện tạm giữ trên mặt đĩa sứ để trên bàn (qua thử nhanh xác định là ma túy, loại Ketamine - ký hiệu mẫu A2); 01 thẻ ATM in tên NGUYEN VAN TH; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro gắn sim số 0975445606 và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 30/KL-PC09(MT) ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Q kết luận:

- 01 cục chất rắn không rõ hình dạng, màu xanh gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại MDMA. Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,115g.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại Ketamine. Mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,279g.

Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của TAND thành phố T, tỉnh Q căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Tấn P, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 05 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 18 tháng tù, các bị cáo Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P, mỗi bị cáo 15 tháng tù cùng về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2022, bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Th, P tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo nên Toà án nhân dân tỉnh Q ban hành Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ ngày 28/12/2022.

Ngày 02/10/2023, Viện trưởng VKSND cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 70/QĐ-VC2, đề nghị Ủy ban Thẩm phán TAND cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy bản án hình sự sơ thẩm và quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm nêu trên để điều tra lại, theo

hướng thay đổi tội danh đối với các bị cáo Nguyễn Công T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Tấn P và không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi xét xử bị cáo Nguyễn Văn Th.

Quyết định giám đốc thẩm số 05/2024/HS-GĐT ngày 27/01/2024 của Ủy ban Thẩm phán TAND cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận toàn bộ kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng VKSND cấp cao tại Đà Nẵng.

II. Vấn đề cần rút kinh nghiệm

1. Về tội danh:

Các bị cáo Nguyễn Công T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn Th thống nhất cùng góp tiền mua ma túy và tìm địa điểm để cùng nhau sử dụng. Khi D và N được Th rủ đến quán karaoke Q cùng sử dụng số ma túy mà các bị cáo đã cùng góp tiền mua thì được các bị cáo đồng ý, không có ý kiến gì. Do đó, hành vi của các bị cáo T, P, V, Đ đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo T, P, V, Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không đúng tội danh.

2. Về hình phạt:

Do việc điều tra, truy tố và xét xử không đúng tội danh nên mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo Nguyễn Công T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Tấn P là không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th bị kết án về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Th 05 năm tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng) là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật vì bị cáo Th chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong khi đó khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quy định: "*Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng ... khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này*".

Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm của TAND tỉnh Q là không vi phạm pháp luật, nhưng do quyết định này làm phát sinh hiệu lực của bản án hình sự sơ thẩm nên cũng phải hủy để điều tra lại.

VKSND cấp cao tại Đà Nẵng thông báo đến các VKSND địa phương trong khu vực để rút kinh nghiệm chung./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng - PVT VKSTC (để b/c);
- Vụ 7, VC1, VC3, VP VKSNDTC;
- Lãnh đạo VC2;
- 12 VKS tỉnh, thành phố trong khu vực MT - TN;
- Lãnh đạo Viện 1;
- Lưu: HSKS, VPVC2, THV1, P3V1

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Trần Đức Dương